

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG THÔN TỈNH ĐỒNG THÁP THEO HƯỚNG BỀN VỮNG

Trần Văn Cửa¹, Hoàng Thị Việt Hà²

Tóm tắt: Du lịch nông thôn đang trở thành xu hướng phát triển bền vững được nhiều địa phương tại Việt Nam chú trọng, góp phần bảo tồn văn hóa truyền thống và nâng cao sinh kế cho người dân. Đồng Tháp, với tiềm năng về cảnh quan sông nước, văn hóa sen, làng nghề và nông nghiệp đa dạng, được đánh giá là một trong những địa phương có điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch nông thôn. Trong những năm gần đây, tỉnh đã hình thành nhiều mô hình điểm đến tại các địa phương như Tháp Mười, Sa Đéc, Lai Vung, Tam Nông, thu hút sự quan tâm của du khách. Tuy nhiên, thực tế triển khai vẫn còn nhiều hạn chế như sản phẩm du lịch thiếu tính đa dạng, độc đáo; kỹ năng tổ chức còn yếu và liên kết vùng chưa chặt chẽ; hạ tầng chưa hoàn thiện. Nghiên cứu tập trung đánh giá thực trạng phát triển du lịch nông thôn tỉnh Đồng Tháp, dựa trên khảo sát hai nhóm đối tượng chính: du khách và hộ dân làm du lịch, nhằm xác định các yếu tố tác động và đưa ra giải pháp phát triển bền vững loại hình du lịch này.

Từ khóa: Du lịch nông nghiệp; Nông thôn; Phát triển bền vững; Tỉnh Đồng Tháp.

CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS FOR SUSTAINABLE RURAL TOURISM DEVELOPMENT IN DONG THAP PROVINCE

Abstract: Rural tourism is emerging a sustainable development trend that many localities in Vietnam are prioritizing, contributing to the preservation of traditional culture and the improvement of local livelihoods. With its potential in riverine landscapes, lotus culture, craft villages, and diverse agriculture, Dong Thap is considered one of the provinces with favorable conditions for developing rural tourism. In recent years, Dong Thap has developed various destination models in localities such as Thap Muoi, Sa Dec, Lai Vung, and Tam Nong, attracting significant visitor interest. However, the actual implementation still faces several limitations, such as a lack of diversity and uniqueness in tourism products; weak organizational skills and insufficient regional linkages; and underdeveloped infrastructure. The paper focuses on assessing the current status of rural tourism development in Dong Thap province, based on surveys of two main groups: tourists and households engaged in tourism activities, in order to identify influencing factors and propose sustainable development solutions for this type of tourism.

Keywords: Agricultural tourism; Rural areas; Sustainable development; Dong Thap province.

Nộp bản thảo: 25/8/2025

Chấp nhận đăng: 24/10/2025

¹Cử nhân, Trường Cao đẳng Văn Lang Sài Gòn; Học viên cao học Trường Đại học Văn Hiến.

²TS, Trường Đại học Đồng Tháp, email liên hệ: htvha@dthu.edu.vn.

Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi đề tài mã số SPD2024.01.12.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh ngành du lịch Việt Nam đang chuyển dịch theo hướng phát triển bền vững, du lịch nông thôn nổi lên như một xu hướng được nhiều địa phương quan tâm khai thác, không chỉ giúp khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, mà còn góp phần đa dạng hóa sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân và thúc đẩy quá trình xây dựng nông thôn mới. Đồng Tháp - một tỉnh thuộc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long với lợi thế về cảnh quan sông nước, văn hóa sen, làng nghề truyền thống và nền nông nghiệp đa dạng - có tiềm năng lớn để phát triển loại hình du lịch này.

Trong những năm gần đây, Đồng Tháp đã có nhiều mô hình điểm du lịch nông thôn được hình thành và thu hút khách du lịch, nhất là tại các địa phương như Tháp Mười, Sa Đéc, Lai Vung, Tam Nông... Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, thực tiễn triển khai còn gặp nhiều khó khăn như cơ sở hạ tầng thiếu đồng bộ, sản phẩm còn đơn điệu, quy mô nhỏ lẻ, thiếu tính chuyên nghiệp, liên kết vùng còn hạn chế,... Do đó, việc nghiên cứu một cách hệ thống thực trạng phát triển du lịch nông thôn ở tỉnh Đồng Tháp, từ đó đề xuất các giải pháp khả thi góp phần nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững loại hình du lịch này là có ý nghĩa khoa học và cần thiết.

2. Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

2.1. Dữ liệu nghiên cứu

Dữ liệu thứ cấp

Phương pháp thu thập và phân tích dữ liệu thứ cấp từ báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp, Tổng cục Du lịch, Tổng cục Thống kê, các báo cáo hội nghị, báo chí chính thống và công trình nghiên cứu liên quan; các trang web chính thức và báo chí.

Các số liệu thống kê về số lượng điểm du lịch nông thôn, lượng khách, doanh thu, các chính sách hỗ trợ giai đoạn 2020 – 2024 được xử lý từ nguồn dữ liệu thứ cấp này.

Dữ liệu sơ cấp

Khảo sát bằng bảng hỏi với tổng cộng 196 đối tượng: 130 khách du lịch và 66 hộ gia đình tham gia hoạt động du lịch nông thôn tiêu biểu tại các địa phương như: Tháp Mười, Lai Vung, Sa Đéc, Tam Nông.

Các chỉ báo được đo lường trên thang đo Likert 5 mức độ (1- Hoàn toàn không đồng ý, 2- Không đồng ý, 3- Không có ý kiến, 4- Đồng ý đến 5- Hoàn toàn đồng ý), với các tiêu chí đánh giá trải nghiệm, sự hài lòng, kỳ vọng của du khách và nhận thức của người dân về tác động của du lịch.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp điều tra xã hội học, phỏng vấn sâu

Khảo sát bằng bảng hỏi, phân tích thống kê mô tả: tổng hợp ý kiến đánh giá của du khách và hộ dân (mức độ hài lòng, thu nhập, chi tiêu...).

Đối chiếu, so sánh với các địa phương có điều kiện tương đồng như An Giang, Bến Tre để rút ra bài học kinh nghiệm.

Phân tích chính sách: đánh giá hiệu quả các chính sách hỗ trợ và khả năng nhân rộng mô hình.

Phương pháp chọn mẫu

Phương pháp chọn mẫu được áp dụng là chọn mẫu mục tiêu (purposive sampling) nhằm thu thập ý kiến từ những đối tượng có trải nghiệm thực tế và trực tiếp liên quan đến hoạt động du lịch nông thôn. Việc chọn mẫu mục tiêu cho phép tập trung vào những cá nhân có khả năng cung cấp thông tin chuyên sâu và phù hợp với mục tiêu nghiên cứu, đặc biệt trong điều kiện khảo sát tại địa phương và quy mô có hạn.

Cỡ mẫu khảo sát được xác định theo công thức Cochran đối với tổng thể lớn:

$$n_0 = (Z^2 \times p \times (1 - p)) / e^2 \quad (\text{Cochran, 1977})$$

Trong đó:

$Z = 1,96$: giá trị z tương ứng mức độ tin cậy 95%

$p = 0,5$: tỷ lệ ước lượng đặc điểm nghiên cứu

$e = 0,07$: sai số chấp nhận được

Thay vào công thức: $n_0 = (1,96^2 \times 0,5 \times 0,5) / 0,07^2 = 196,04$

Như vậy, với sai số 7%, cỡ mẫu tối thiểu cần thiết là khoảng 196 người. Dựa trên kết quả tính toán này, nhóm nghiên cứu đã xác định tổng cỡ mẫu khảo sát là 196 người, bao gồm:

130 du khách tại các điểm du lịch nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

66 hộ dân trực tiếp tham gia hoạt động du lịch cộng đồng và du lịch nông nghiệp tại 4 địa phương tiêu biểu: Sa Đéc, Lai Vung, Tháp Mười và Tam Nông.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Đặc điểm lãnh thổ nghiên cứu

Tỉnh Đồng Tháp (cũ, trước ngày 01/7/2025) nằm ở trung tâm vùng Đồng bằng sông Cửu Long, có diện tích tự nhiên khoảng 3.383km² và dân số ước tính hơn 1,65 triệu người... (Cục thống kê tỉnh Đồng Tháp, 2024). Địa hình bằng phẳng, hệ thống sông ngòi chằng chịt, đất đai màu mỡ cùng với khí hậu nhiệt đới gió mùa đặc trưng tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển nông nghiệp và các hoạt động gắn với sinh thái.

Đồng Tháp có nhiều tài nguyên văn hóa và sinh thái đặc sắc như: vùng trồng sen ở Tháp Mười, vườn cây ăn trái tại Cao Lãnh, Lai Vung, làng hoa Sa Đéc, khu Ramsar Tràm Chim, rừng tràm Gáo Giồng... Ngoài ra, tỉnh còn có hơn 80 làng nghề truyền thống và di tích lịch sử - văn hóa phong phú, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển du lịch nông thôn (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp, 2023).

Nổi tiếng là “xứ sở sen hồng”, Đồng Tháp có thế mạnh nổi bật về nông nghiệp với các sản phẩm chủ lực như lúa gạo, xoài, cá tra, hoa kiểng và các làng nghề truyền thống. Đồng thời, tỉnh cũng là địa phương đi đầu trong cải cách hành chính, chuyển đổi số, và định hướng phát triển du lịch nông

thôn gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững (Cục Thống kê tỉnh Đồng Tháp, 2024). Thương hiệu du lịch “Đồng Tháp - Thuần khiết như hồn sen” không chỉ thể hiện bản sắc địa phương mà còn mở ra hướng phát triển mới, dựa trên lợi thế nông nghiệp, văn hóa và cộng đồng bản địa. Tỉnh đã và đang xây dựng hình ảnh điểm đến thân thiện, gần gũi với thiên nhiên và đậm đà bản sắc miền Tây Nam Bộ, tạo lợi thế so sánh trong phát triển du lịch nông thôn.

3.2. Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch nông thôn

Theo Tổ chức Du lịch Thế giới (2004), "du lịch nông thôn là loại hình du lịch diễn ra tại các khu vực nông thôn, khai thác và dựa trên các tài nguyên đặc thù của địa phương, có sự tham gia tích cực của cộng đồng địa phương vào chuỗi cung ứng và quản lý dịch vụ du lịch". (UNWTO, 2004).

Theo Tổng cục Du lịch Việt Nam, du lịch nông thôn (Rural Tourism) là loại hình du lịch được tổ chức tại khu vực nông thôn, gắn liền với các hoạt động nông nghiệp, làng nghề, văn hóa bản địa và đời sống cộng đồng (Tổng cục Du lịch Việt Nam, 2019).

Tác giả Lane trong công trình “What is rural tourism?” đã cho rằng: "Du lịch nông thôn không chỉ đơn thuần là hình thức nghỉ dưỡng tại vùng quê, mà còn là sự hòa nhập vào các hệ thống sinh hoạt địa phương, gắn với cảnh quan, môi trường và bản sắc văn hóa truyền thống của cộng đồng sở tại" (Lane, 1994).

Trong nghiên cứu “Du lịch nông thôn từ lý luận đến thực tiễn”, tác giả Hoàng Thị Mai chỉ ra: Du lịch nông thôn không chỉ gói gọn trong một loại hình du lịch nhất định, nó có thể bao gồm nhiều loại hình du lịch trong một không gian lãnh thổ của một vùng nông thôn thuộc địa phương nào đó” (Hoàng Thị Mai, 2015).

Bàn về vai trò của du lịch nông thôn, đã có nhiều nghiên cứu chuyên sâu, trong đó phải kể đến tác phẩm “Toursim and poverty reduction - Pathways to prosperity” của Jonathan Mitchell and Caroline Ashley. Nghiên cứu đã chỉ ra rằng, du lịch nông thôn đóng vai trò quan trọng trên nhiều phương diện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội bền vững tại các vùng nông thôn. Về mặt kinh tế, loại hình du lịch này tạo thêm việc làm, giúp tăng thu nhập cho người dân địa phương và là một trong những giải pháp thiết thực trong công cuộc giảm nghèo bền vững. Trên phương diện xã hội, du lịch nông thôn góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, đồng thời tăng cường sự gắn kết trong cộng đồng cư dân (Jonathan Mitchell and Caroline Ashley, 2009). Về môi trường, du lịch nông thôn khuyến khích việc sử dụng hợp lý và bền vững các tài nguyên thiên nhiên ở các vùng nông thôn, góp phần xây dựng mô hình phát triển xanh và thân thiện với môi trường.

Đặc biệt, trong lĩnh vực nông nghiệp, du lịch nông thôn còn mở ra hướng đi mới bằng cách đa dạng hóa hoạt động sản xuất, nâng cao giá trị nông sản thông qua việc gắn kết sản xuất – tiêu dùng - trải nghiệm tại chỗ. Tác giả Yang et al, đã phân tích mô hình du lịch nông thôn tại các vùng sinh thái, nhấn mạnh vai trò của liên kết chuỗi giá trị nông nghiệp – du lịch để tăng thu nhập và giảm di cư lao động nông thôn (Yang, L., Li, Z., & Chen, X, 2022).

Về các xu hướng mới trong du lịch nông thôn, có thể kể đến các nghiên cứu nổi bật như: Sharpley & Jepson (2019) cho rằng du lịch nông thôn tại châu Âu đã chuyển dịch từ “nông trại nghỉ dưỡng” sang “trải nghiệm văn hóa - di sản”, trong đó nhấn mạnh sự bảo tồn di sản và gắn kết du khách với cộng đồng (Sharpley, R. & Jepson, D., 2019); Park & Kim đã nghiên cứu về du lịch nông thôn dựa

trên trải nghiệm văn hóa tại Hàn Quốc, cho thấy yếu tố “công nghệ số” (ứng dụng di động, bản đồ thông minh) ngày càng trở thành công cụ quan trọng thu hút khách trẻ (Park, J. & Kim, S., 2020).

Tại Việt Nam, một số nghiên cứu đã nhấn mạnh vai trò của nông nghiệp, làng nghề và bản sắc cộng đồng, song chưa có nhiều công trình đi sâu phân tích đặc thù văn hóa - địa lý của Đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt trong bối cảnh phát triển du lịch nông thôn gắn với sản phẩm OCOP, hoa kiểng và hệ sinh thái sông nước.

Khoảng trống này cho thấy sự cần thiết phải có các nghiên cứu tập trung vào mô hình phát triển du lịch nông thôn đặc thù ở tỉnh Đồng Tháp nhằm vừa khai thác có hiệu quả bản sắc địa phương (sen, hoa kiểng, làng nghề, sông nước), đồng thời vừa đối chiếu với kinh nghiệm quốc tế. Do đó, nghiên cứu này nhằm đóng góp vào khoảng trống đó thông qua việc khảo sát thực tiễn và phân tích nhằm đưa ra các hàm ý phát triển bền vững cho du lịch nông thôn tỉnh Đồng Tháp.

3.3. Đánh giá thực trạng phát triển du lịch nông thôn ở tỉnh Đồng Tháp

Sự gia tăng số lượng và doanh thu du lịch

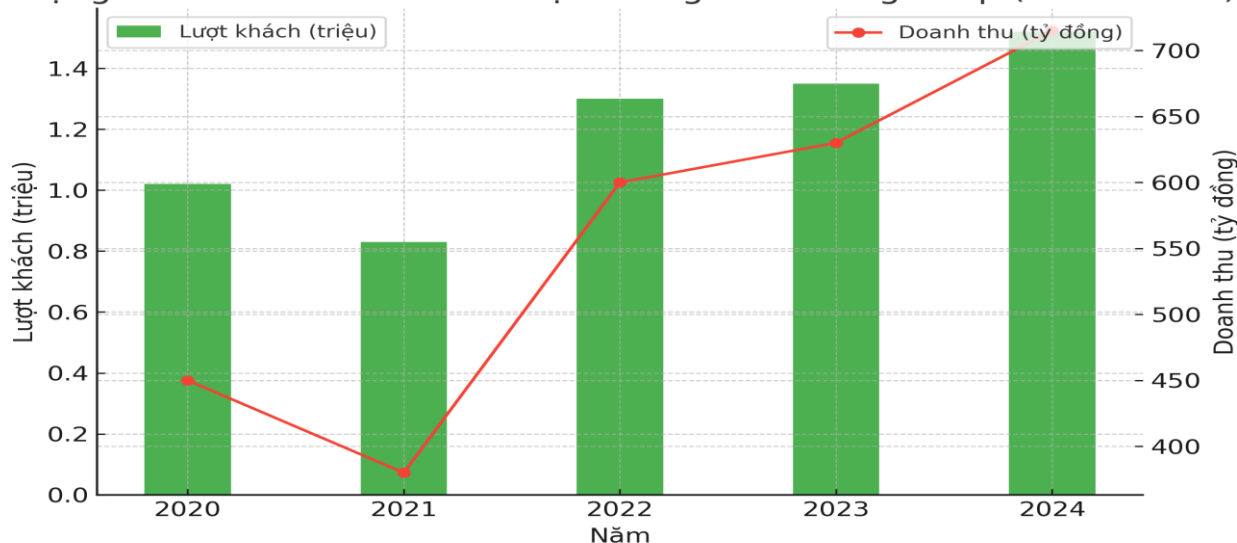
BẢNG 1. LƯỢNG KHÁCH VÀ DOANH THU DU LỊCH NÔNG THÔN TỈNH ĐỒNG THÁP (2020-2024)

Năm	Lượt khách (người)	Tăng/giảm so với năm trước	Doanh thu (tỷ đồng)	Tăng/giảm so với năm trước
2020	1,02 triệu	— —	450	— —
2021	0,83 triệu	-18,6 %	380	-15,6 %
2022	1,30 triệu	+56,6 %	600	+57,9 %
2023	1,35 triệu	+3,8 %	630	+5,0 %
2024	1,52 triệu	+12,6 %	715	+13,5 %

Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Tháp, 2024; Tổng hợp của tác giả.

BIỂU ĐỒ 1. LƯỢNG KHÁCH VÀ DOANH THU DU LỊCH NÔNG THÔN ĐỒNG THÁP (2020–2024)

Lượng khách và doanh thu du lịch nông thôn Đồng Tháp (2020–2024)



Trong những năm gần đây, Đồng Tháp đã nổi lên như một địa phương có nhiều chuyển biến tích cực trong phát triển du lịch nông thôn. Với lợi thế về cảnh quan sinh thái đặc trưng vùng Đồng bằng sông Cửu Long, hệ thống làng nghề truyền thống, mô hình kinh tế nông nghiệp gắn với cây sen, cây xoài, hoa kiểng và nền văn hóa bản địa phong phú, tỉnh đã từng bước hình thành và phát triển nhiều điểm đến gắn với cộng đồng dân cư nông thôn.

Từ chỗ chỉ có vài điểm du lịch nông nghiệp tự phát, đến nay Đồng Tháp đã xây dựng được hệ sinh thái du lịch nông thôn khá đa dạng, bước đầu tạo ra nguồn thu ổn định và tăng cường hình ảnh thương hiệu du lịch "Đồng Tháp - Thuần khiết như hồn sen" (Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp, 2020).

Theo thống kê của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Tháp, năm 2024 toàn Tỉnh đón khoảng 1,52 triệu lượt khách đến với các điểm du lịch nông thôn, tăng 13% so với năm 2023. Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch nông thôn đạt khoảng 715 tỷ đồng, chiếm hơn 44% tổng doanh thu ngành du lịch toàn tỉnh (Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch Đồng Tháp, 2024). Sự tăng trưởng này phản ánh xu hướng du lịch xanh – trải nghiệm – cộng đồng đang ngày càng được du khách ưa chuộng khi đến với Đồng Tháp.

Giai đoạn 2020 – 2024 cho thấy bức tranh “hồi phục nhanh – tăng trưởng ổn định” của du lịch nông thôn Đồng Tháp:

Suy giảm vì COVID-19 (2021): Lượng khách giảm 18,6 % và doanh thu giảm 15,6 % so với 2020 khi các hoạt động du lịch bị gián đoạn. Tuy nhiên, mức giảm doanh thu thấp hơn mức giảm khách, chứng tỏ giá trị chi tiêu bình quân/khách đã tăng (khoảng 5,4 %).

Giai đoạn bật tăng mạnh (2022): Lượng khách phục hồi mạnh (+56,6 %), kéo doanh thu tăng +57,9 %. Mức tăng gần như song hành cho thấy khả năng khai thác doanh thu/khách được giữ vững, khoảng 462 nghìn đồng/khách.

Ổn định và cải thiện (2023): Tốc độ tăng khách chậm lại (+3,8 %), nhưng doanh thu tăng +5 %. Chi tiêu bình quân đạt 467 nghìn đồng/khách, cao hơn năm trước. Điều này phản ánh xu hướng nâng cao giá trị trải nghiệm, bán kèm sản phẩm OCOP và lưu trú farmstay.

Bứt phá theo chiều sâu (2024): Khách tăng +12,6 % nhưng doanh thu tăng mạnh hơn (+13,5 %), đẩy chỉ tiêu bình quân lên khoảng 471 nghìn đồng/khách. Sự chênh lệch dương giữa hai tốc độ tăng cho thấy doanh nghiệp và cộng đồng đã khai thác tốt gói sản phẩm cao giá trị (đạy nấu ăn, tour nông nghiệp chuyên đề, dịch vụ làm đẹp từ sen).

Tính chung cả giai đoạn, lượng khách tăng bình quân +10,6 %/năm, trong khi doanh thu tăng +12,3 %/năm. Hệ số doanh thu/khách cải thiện từ 441 nghìn đồng năm 2020 lên 471 nghìn đồng năm 2024 (tăng ~6,8 %). Điều này khẳng định chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm du lịch nông thôn Đồng Tháp đang ngày càng được nâng cao, chuyển dần từ “tham quan ngắm ngày” sang “trải nghiệm – lưu trú – mua sắm tại chỗ”.

Các sản phẩm du lịch nông thôn đặc trưng

Tỉnh Đồng Tháp đã chủ động phát triển nhiều mô hình du lịch nông thôn gắn với điều kiện tự nhiên và đặc trưng văn hóa bản địa, từ đó tạo nên những sản phẩm du lịch đa dạng, hấp dẫn và mang tính trải nghiệm cao. Trong đó, nổi bật nhất là các mô hình du lịch sinh thái, làng nghề truyền thống, homestay – farmstay và du lịch trải nghiệm làm nông dân.

Tỉnh đã xây dựng mới và nâng cao chất lượng các mô hình du lịch nông nghiệp, cộng đồng như: Dệt choàng Long Khánh ở huyện Hồng Ngự; du lịch cộng đồng Tân Thuận Đông ở thành phố Cao Lãnh, kết hợp phát huy không gian văn hóa cộng đồng và khai thác giá trị sản phẩm xoài Cao Lãnh; Phát huy các giá trị văn hóa gắn với hoạt động trải nghiệm sen tại Gò Tháp, huyện Tháp Mười; triển khai xây dựng mô hình Làng du lịch cộng đồng xã Định Yên ở huyện Lấp Vò; xây dựng sản phẩm du lịch trải nghiệm nông nghiệp gắn với phát huy giá trị Làng Hòa An, Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc. Tại Sa Đéc, mô hình du lịch làng hoa đã trở thành điểm nhấn với các hoạt động như tham quan - chụp ảnh check-in giữa không gian hàng nghìn loài hoa, trải nghiệm cắm hoa, chế tác tiểu cảnh bonsai, hay học nghề làm vườn. Không gian tại đây được đầu tư kết hợp giữa truyền thống và hiện đại, phù hợp với thị hiếu du khách trẻ. Làng hoa kiểng Sa Đéc trở thành địa điểm du lịch xanh khá hấp dẫn với diện tích hơn 800ha, có hơn 2.500 hộ làm du dịch. Sa Đéc có nhiều nhà vườn đầu tư xây dựng điểm đến du lịch, thu hút đông đảo du khách tham quan, tìm hiểu nhiều loại hoa, trải nghiệm trồng hoa, thu hoạch hoa, lên đài cao ngắm hoa, xuồng thuyền đi dạo trong vườn hoa... Các điểm đến nổi bật là Khu du lịch hoa kiểng Sa Đéc, vườn hồng Tư Tôn, cánh đồng hoa hồng, ngôi nhà úp ngược,...

Mô hình du lịch trải nghiệm làm nông dân cũng phát triển mạnh ở các huyện như Lai Vung, Cao Lãnh, Châu Thành,...Chương trình du lịch trải nghiệm “Một ngày làm nông dân” tại Khu di tích Xẻo Quýt; sản phẩm du lịch xanh, bền vững và chương trình trải nghiệm “Một ngày làm nghệ nhân” tại Làng hoa Sa Đéc; xây dựng chương trình du lịch “Hành trình về Đất Sen Hồng thăm miền Di sản”,... Du khách được tham gia vào quá trình thu hoạch trái cây (quýt, xoài, ổi...), chăm sóc vườn rau hữu cơ, làm bánh dân gian (bánh ít, bánh xèo), hoặc nấu các món ăn truyền thống cùng gia đình nông dân địa phương.

Một xu hướng nổi bật khác là farmstay – homestay được xây dựng giữa cánh đồng sen, vườn cây ăn trái hay làng nghề truyền thống. Các không gian lưu trú này sử dụng nguyên vật liệu tự nhiên (tre, lá, gỗ địa phương), thiết kế gần gũi, mộc mạc, giúp du khách hòa mình vào thiên nhiên và đời

sống bản địa, như Viet Mekong farmstay, Sadec farmstay,... Nhiều nơi còn kết hợp nghỉ dưỡng với trải nghiệm học nghề, tham quan sản xuất nông sản sạch.

Đặc biệt, hiện nay trên địa bàn tỉnh có khoảng 100 điểm tham quan trải nghiệm du lịch nông nghiệp, trong đó có 6 điểm du lịch nông nghiệp đạt OCOP 3-4 sao. Tận dụng tối đa không gian mệnh mông sông nước cùng những cánh đồng lúa, sen, vườn xoài xanh mát, vườn quýt hồng đặc sản trĩu quả phục vụ du lịch nông nghiệp hiệu quả. Các tour du lịch trải nghiệm nông nghiệp huyện Cao Lãnh, tour “Dỡ chà đãi bạn” thành phố Cao Lãnh, tour “Hoàng hôn Tràm Chim”, tour trải nghiệm “Chợ chiều Ma Định Yên”; chợ quê Tân Thuận Đông và chợ quê Gò Tháp... đang ngày càng hấp dẫn nhiều du khách.

Các mô hình này không chỉ góp phần nâng cao thu nhập cho người dân mà còn làm phong phú sản phẩm du lịch địa phương, tạo bản sắc riêng cho du lịch nông thôn Đồng Tháp.

Kết quả khảo sát thực trạng phát triển du lịch nông thôn tỉnh Đồng Tháp

Để đánh giá rõ hơn về thực trạng phát triển du lịch nông thôn tại tỉnh Đồng Tháp, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát định lượng trên tổng số 196 người, bao gồm 130 du khách và 66 hộ dân đang tham gia hoạt động du lịch. Phương pháp khảo sát sử dụng thang đo Likert 5 mức độ (1 – Hoàn toàn không đồng ý đến 5 – Hoàn toàn đồng ý) nhằm đo lường các tiêu chí về mức độ hài lòng, kỳ vọng và nhận thức của các bên liên quan đến du lịch nông thôn.

Kết quả khảo sát sự hài lòng của du khách

Để đảm bảo tính chính xác và nhất quán trong đo lường mức độ hài lòng của du khách đối với các điểm du lịch nông thôn tại Đồng Tháp, khảo sát đã được tiến hành với quy mô 130 du khách tại nhiều địa điểm khác nhau. Việc đánh giá độ tin cậy của thang đo được thực hiện thông qua chỉ số Cronbach's Alpha, với kết quả đạt 0,812 – mức được xem là tốt, vượt ngưỡng tối thiểu 0,7 theo tiêu chuẩn trong các nghiên cứu khoa học xã hội và marketing theo Hair et al (Hair, J. F., Black, W. C., Babin, B. J., & Anderson, R. E., 2010). Điều này cho thấy các câu hỏi trong bảng khảo sát có mức độ tương quan nội tại cao, thể hiện sự ổn định và tin cậy của công cụ đo lường.

Bảng 2 cho thấy mức độ hài lòng và kỳ vọng của du khách tại các điểm du lịch nông thôn tỉnh Đồng Tháp.

BẢNG 2. KẾT QUẢ KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG VÀ KỲ VỌNG CỦA DU KHÁCH

Câu hỏi	Điểm TB (1–5)
1. Tôi hài lòng với trải nghiệm tại điểm du lịch.	4,2
2. Dịch vụ đáp ứng đúng nhu cầu.	4,0
3. Tôi sẽ quay lại Đồng Tháp.	4,3
4. Tôi sẽ giới thiệu cho người khác.	4,5
5. Cảm nhận văn hóa địa phương rõ rệt.	4,1

Các kết quả cho thấy:

Mức độ hài lòng chung đạt 4,2 điểm, cho thấy du khách có trải nghiệm tích cực tại các điểm du lịch nông thôn. Điều này cho thấy sản phẩm du lịch ở Đồng Tháp đã đáp ứng được kỳ vọng cơ bản của khách tham quan.

Ý định quay lại và giới thiệu bạn bè đạt mức rất cao (4,3 và 4,5 điểm), phản ánh tính hấp dẫn của sản phẩm du lịch. Đây là tín hiệu tích cực cho thấy Đồng Tháp đã dần hình thành hình ảnh điểm đến hấp dẫn và đáng tin cậy.

Sự cảm nhận về văn hóa đạt 4,1 điểm, cho thấy yếu tố bản sắc được đánh giá cao. Điều này khẳng định vai trò của văn hóa bản địa như một “tài nguyên mềm” góp phần tạo nên trải nghiệm độc đáo.

Tuy nhiên, chỉ số dịch vụ đáp ứng đúng nhu cầu chỉ đạt 4,0 điểm cũng đặt ra yêu cầu cải thiện hơn nữa về tính chuyên nghiệp và đa dạng dịch vụ tại điểm đến. Nhiều du khách phản ánh mong muốn có thêm hoạt động trải nghiệm nông nghiệp, hướng dẫn viên chuyên nghiệp và hệ thống tiện ích hỗ trợ tốt hơn.

Nhìn chung, du khách đánh giá tích cực về trải nghiệm và bản sắc văn hóa tại Đồng Tháp, đồng thời có mức độ trung thành cao (ý định quay lại và giới thiệu). Tuy nhiên, để tăng tính cạnh tranh, cần chú trọng nâng cao chất lượng và sự đa dạng của dịch vụ.

Từ kết quả khảo sát, có thể khẳng định rằng du lịch nông thôn tại Đồng Tháp đang bước đầu tạo được dấu ấn tốt trong lòng du khách, đặc biệt ở yếu tố trải nghiệm và cảm nhận văn hóa bản địa. Đây là cơ sở thuận lợi để tiếp tục mở rộng và nâng cao chất lượng các mô hình du lịch cộng đồng theo hướng bền vững trong tương lai.

Kết quả khảo sát các hộ nông dân

Khảo sát được thực hiện với 66 hộ dân tham gia làm du lịch nông thôn tại các địa phương như Tháp Mười, Sa Đéc, Tam Nông và Lai Vung. Để kiểm định độ tin cậy của thang đo, chỉ số Cronbach's Alpha được sử dụng và cho kết quả 0,796, đạt mức chấp nhận được, tiệm cận ngưỡng tốt ($\geq 0,8$). Theo Hair et al. (2010), giá trị Cronbach's Alpha từ 0,7 trở lên được xem là đạt yêu cầu về độ tin cậy, và từ 0,8 trở lên thể hiện mức độ nhất quán nội tại tốt. Điều này cho thấy các câu hỏi khảo sát có sự nhất quán tương đối cao, đảm bảo độ tin cậy cho các phân tích tiếp theo.

BẢNG 3: TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỘ DÂN

Câu hỏi	Điểm TB (1–5)
1. Hải lòng với thu nhập từ du lịch.	3,8
2. Được chính quyền hỗ trợ đầy đủ.	3,2
3. Du lịch giúp gìn giữ văn hóa địa phương.	4,4
4. Có đủ kỹ năng làm du lịch hiệu quả.	3,0
5. Mong muốn gắn bó lâu dài với du lịch.	4,1

Nguồn: Kết quả khảo sát năm 2025.

Kết quả khảo sát cho thấy,

Hải lòng về thu nhập đạt mức khá (3,8 điểm), người dân nhìn chung đánh giá tích cực về hiệu quả kinh tế mà du lịch mang lại. Nhiều hộ cho biết nguồn thu từ du khách đã góp phần cải thiện đời sống, đặc biệt trong mùa thấp điểm của sản xuất nông nghiệp. Một hộ tại Tháp Mười chia sẻ: “*Nhờ bán thêm sản phẩm cho khách tham quan, thu nhập gia đình ổn định hơn so với trước*”. Tuy nhiên, mức độ hải lòng chưa cao tuyệt đối vì nguồn thu còn phụ thuộc mùa vụ và lượng khách biến động.

Mức độ hỗ trợ từ chính quyền (3,2 điểm), người dân ghi nhận đã có sự quan tâm thông qua các lớp tập huấn và một số chương trình xúc tiến, nhưng đánh giá chung là chưa đầy đủ. Một số hộ dân tại Tam Nông phản ánh: “Chúng tôi có tham gia lớp tập huấn, nhưng thiếu vốn và định hướng cụ thể để phát triển dịch vụ”. Điều này cho thấy chính sách hiện tại còn hạn chế về chiều sâu và tính thiết thực.

Du lịch góp phần gìn giữ văn hóa địa phương (4,4 điểm), đây là tiêu chí được đánh giá cao nhất. Người dân nhận thấy du lịch đã giúp nâng cao ý thức bảo tồn các giá trị truyền thống, từ nghề trồng hoa, làm bánh dân gian đến sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Một hộ dân ở Sa Đéc nhấn mạnh: “Trước đây nghề làm kiềng chủ yếu để bán, nay có khách tham quan nên chúng tôi chú trọng gìn giữ và làm đẹp hơn”. Điều này chứng tỏ du lịch có tác động tích cực đến văn hóa bản địa.

Kỹ năng làm du lịch (3,0 điểm), đây là tiêu chí thấp nhất, phản ánh hạn chế về năng lực chuyên môn của cộng đồng. Nhiều hộ dân mới tham gia du lịch còn thiếu kỹ năng đón tiếp, quảng bá và giao tiếp ngoại ngữ. Một chủ hộ homestay ở Lai Vung chia sẻ: “Chúng tôi chủ yếu làm theo kinh nghiệm, chưa được hướng dẫn cụ thể nên khó đáp ứng hết nhu cầu khách”. Điều này cho thấy nhu cầu cấp thiết về đào tạo, tập huấn kỹ năng chuyên nghiệp.

Mong muốn gắn bó lâu dài với du lịch (4,1 điểm), dù còn nhiều khó khăn, hầu hết hộ dân đều thể hiện mong muốn duy trì mô hình du lịch, bởi đây được xem là hướng sinh kế mới bên cạnh nông nghiệp. Một hộ dân tại Sa Đéc cho biết: “Nếu được hỗ trợ thêm vốn và kỹ năng, chúng tôi chắc chắn sẽ gắn bó lâu dài với du lịch”. Điều này phản ánh tiềm năng phát triển bền vững nếu có sự hỗ trợ đúng hướng.

Tổng hợp kết quả khảo sát hộ dân cho thấy du lịch nông thôn tại Đồng Tháp đã bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế và góp phần gìn giữ văn hóa bản địa, song vẫn tồn tại những hạn chế đáng chú ý. Trong khi mức độ hài lòng về thu nhập (3,8 điểm) và mong muốn gắn bó lâu dài (4,1 điểm) phản ánh tiềm năng phát triển bền vững, thì sự thiếu hụt về kỹ năng (3,0 điểm) và mức độ hỗ trợ từ chính quyền chưa đầy đủ (3,2 điểm) lại là rào cản quan trọng. Điều này gợi mở rằng để nâng cao tính bền vững, Đồng Tháp cần chú trọng hơn vào việc nâng cao năng lực cộng đồng, cải thiện chính sách hỗ trợ và phát triển sản phẩm dịch vụ chuyên nghiệp hơn.

3.3. Những khó khăn và thách thức trong quá trình làm du lịch nông thôn

Mặc dù các hoạt động du lịch nông thôn tại Đồng Tháp đã đạt được nhiều kết quả và đang trên đà phát triển tích cực, tuy nhiên qua khảo sát ý kiến của du khách và các hộ dân tham gia làm du lịch, ta thấy vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn và thách thức cần giải quyết để khai thác có hiệu quả hơn các tiềm năng vốn có của tỉnh. Các khó khăn, thách thức chính trong phát triển du lịch nông thôn trên địa bàn tỉnh có thể kể đến là :

(1) Cơ sở hạ tầng du lịch chưa đồng bộ, thiếu liên kết giao thông vùng, cơ sở vật chất ngành du lịch còn lạc hậu, thể hiện ở chỉ số dịch vụ đáp ứng nhu cầu du khách chưa cao (4,0 điểm). Có thể thấy, các tuyến đường giao thông kết nối tỉnh Đồng Tháp với các khu vực còn gặp nhiều khó khăn, Quốc Lộ 30 là tuyến giao thông quan trọng nhất toàn tỉnh, nhưng hẹp, mặt đường chưa tốt và phương tiện lưu thông nhiều, gây cảm giác khó chịu cho du khách trên hành trình đến với Đồng Tháp. Các khu vực nông thôn chủ yếu chỉ có một số nhà nghỉ, khách sạn nhỏ; các điểm homestay, farmstay còn sơ sài, chưa đáp ứng nhu cầu lưu trú của du khách.

(2) Nhiều mô hình du lịch còn nhỏ lẻ, tự phát, thiếu chuyên nghiệp. Các hoạt động du lịch như chợ quê, cánh đồng sen,... thường xuất phát từ một vài hộ, sau đó các hộ khác tự phát làm theo, thiếu quy hoạch, gây tình trạng chèo kéo du khách và ảnh hưởng không tốt đến cộng đồng dân cư địa phương.

(3) Thiếu nguồn nhân lực du lịch được đào tạo bài bản, các chủ hộ kinh doanh du lịch nông thôn phần lớn tự học hỏi và thử nghiệm, thiếu đội ngũ kinh doanh du lịch chuyên nghiệp cũng góp phần hạn chế đối với sự hài lòng của du khách.

(4) Sản phẩm du lịch còn đơn điệu, ít đổi mới. Mặc dù tỉ lệ du khách đánh giá sẽ quay trở lại với hoạt động du lịch nông thôn của tỉnh Đồng Tháp tương đối cao, nhưng tính đơn điệu, trùng lặp trong các sản phẩm du lịch là điểm nghẽn cần khắc phục để phát huy hơn nữa tiềm năng của địa phương.

(5) Công tác truyền thông, marketing còn yếu, chưa tận dụng công nghệ số hiệu quả,... Công tác số hóa các điểm du lịch, ứng dụng công nghệ thông tin, quét mã QR tại các điểm thăm quan,... dù đã được triển khai nhưng chưa đồng bộ; nhất là các điểm du lịch nông thôn còn thiếu hạ tầng số để bứt phá.

Có thể thấy rằng du lịch khu vực nông thôn tại Đồng Tháp đã tạo được ấn tượng tốt trong mắt du khách và bước đầu mang lại lợi ích cho cộng đồng. Tuy nhiên, lĩnh vực du lịch nông thôn của tỉnh vẫn cần những giải pháp hiệu quả để phát triển bền vững hơn trong thời gian tới.

4. Giải pháp phát triển bền vững du lịch nông thôn tại tỉnh Đồng Tháp

Dựa trên những phân tích thực trạng và nhận diện thách thức, để phát triển du lịch nông thôn một cách bền vững, Đồng Tháp cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp sau:

- Phát triển hạ tầng và hỗ trợ tài chính: Tiếp tục nâng cấp giao thông nông thôn kết nối các điểm đến, biển chỉ dẫn, nhà vệ sinh, bãi đỗ xe, hệ thống chiếu sáng tại các điểm đến. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư hạ tầng, cơ sở lưu trú nhỏ lẻ.

- Tăng cường liên kết vùng và tạo chuỗi giá trị: Liên kết nội tỉnh và liên tỉnh giữa các điểm du lịch nông thôn, kết nối thành chuỗi, thành tuyến: Sa Đéc - Lai Vung - Cao Lãnh - Tháp Mười - Tam Nông.

- Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch: Chuyển từ “tham quan” sang “trải nghiệm có chiều sâu”: phát triển tour học làm nông dân, chế biến nông sản, làm nghề truyền thống, thực hành văn hóa địa phương. Đẩy mạnh các sản phẩm mang dấu ấn riêng như: du lịch sen Tháp Mười, trải nghiệm làng hoa Sa Đéc, lễ hội Sen Đồng Tháp, v.v. Liên kết các sản phẩm OCOP, làng nghề truyền thống và ẩm thực bản địa vào chuỗi giá trị du lịch nhằm tạo sự khác biệt, tránh trùng lặp giữa các điểm đến trong vùng.

- Phát triển nguồn nhân lực tại chỗ: Tổ chức tập huấn thường xuyên cho người dân địa phương về nghiệp vụ du lịch, kỹ năng đón tiếp, thuyết minh, truyền thông số. Đồng thời, xây dựng bộ tiêu chuẩn dịch vụ du lịch nông thôn nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, khắc phục hạn chế về kỹ năng (điểm 3,0/5) được phản ánh trong khảo sát. Xây dựng “câu lạc bộ hướng dẫn viên nông dân” nhằm kết nối, chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao tính chuyên nghiệp.

- Tăng cường truyền thông và chuyển đổi số: Ứng dụng công nghệ số trong quảng bá: bản đồ du lịch số, hệ thống đặt tour trực tuyến, mã QR hướng dẫn du khách. Xây dựng thương hiệu du lịch nông thôn Đồng Tháp gắn với khẩu hiệu “Thuần khiết như hồn sen”. Chủ động tận dụng sức mạnh của mạng xã hội, video ngắn và công cụ AI để kể câu chuyện Đồng Tháp một cách cảm xúc, gần gũi và nhất quán – nơi mỗi hình ảnh, âm thanh, và thông điệp đều góp phần khắc sâu dấu ấn “Thuần khiết như hồn sen” đối với du khách.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách: Rà soát, điều chỉnh các chính sách hỗ trợ đầu tư du lịch cộng đồng theo hướng dễ tiếp cận, minh bạch và linh hoạt. Thiết lập Ban điều phối du lịch cộng đồng cấp tỉnh, tạo đầu mối hỗ trợ kỹ thuật, giám sát và nhân rộng mô hình hiệu quả.

5. Kết luận và kiến nghị

5.1. Kết luận

Du lịch nông thôn đang trở thành một xu hướng phát triển nổi bật, phù hợp với định hướng xây dựng nông thôn mới và chuyển đổi mô hình kinh tế địa phương theo hướng bền vững. Qua khảo sát và phân tích dữ liệu tại tỉnh Đồng Tháp, có thể nhận thấy rằng địa phương này đã phát huy tốt các lợi thế về sinh thái, nông nghiệp và văn hóa để xây dựng được nhiều mô hình du lịch cộng đồng hiệu quả như farmstay, homestay, vườn trải nghiệm, làng nghề gắn với OCOP.

Bằng việc phân tích đồng thời dữ liệu định lượng và định tính, nghiên cứu đã xác lập mối quan hệ giữa đặc điểm lãnh thổ – sản phẩm du lịch đặc thù - sự tham gia của cộng đồng, qua đó khẳng định vai trò trung tâm của yếu tố con người trong phát triển du lịch nông thôn. Các giải pháp đề xuất tập trung vào việc đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao năng lực cộng đồng, tăng cường liên kết vùng và đẩy mạnh chuyển đổi số.

Những kết quả này không chỉ có ý nghĩa đối với Đồng Tháp mà còn có thể gợi mở giải pháp cho các địa phương tương đồng trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long, nhằm phát triển du lịch nông thôn theo hướng bền vững và gắn với lợi ích của cộng đồng.

5.2. Kiến nghị

Nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững và khai thác tối đa tiềm năng du lịch nông thôn, nghiên cứu đưa ra các khuyến nghị cụ thể cho các bên liên quan:

Đối với chính quyền tỉnh Đồng Tháp: Ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch như đường giao thông, biển chỉ dẫn, bãi đỗ xe, hệ thống xử lý rác thải và nước thải tại các điểm du lịch nông thôn; ban hành chính sách hỗ trợ tín dụng ưu đãi cho hộ dân, hợp tác xã du lịch, khuyến khích chuyển đổi nghề từ sản xuất nông nghiệp sang dịch vụ du lịch; tăng cường truyền thông và giáo dục cộng đồng về du lịch có trách nhiệm, gìn giữ văn hóa địa phương và môi trường sinh thái; thành lập Ban điều phối du lịch cộng đồng cấp tỉnh nhằm kết nối các bên liên quan.

Đối với cộng đồng địa phương: Chủ động tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ do địa phương tổ chức, nâng cao kỹ năng phục vụ, giao tiếp và quản lý dịch vụ; phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong hoạt động du lịch (lễ hội, ẩm thực, nghề thủ công) để tạo bản sắc riêng cho từng điểm đến; liên kết theo nhóm/hợp tác xã để nâng cao sức cạnh tranh.

Đối với doanh nghiệp và các bên liên quan: Chủ động đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ trải nghiệm, kết hợp nông nghiệp, ẩm thực và văn hóa bản địa; xây dựng liên kết chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp - cộng đồng - cơ quan quản lý, đảm bảo lợi ích kinh tế công bằng và lâu dài; ứng dụng công nghệ số và nền tảng trực tuyến trong quảng bá sản phẩm và tương tác khách hàng, góp phần mở rộng thị trường.

Tài liệu tham khảo

1. Cochran. (1977). *Sampling Techniques (3rd ed.)*. New York: John Wiley & Sons.
2. Cục Thống kê tỉnh Đồng Tháp. (2024). *Báo cáo Tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2024*. Retrieved from <https://fileportalcms.mpi.gov.vn/TinBai/VanBan/2025-02/BC-KTXH-T01-2025-Dong-Thap.pdf>
3. Cục thống kê tỉnh Đồng Tháp. (2024). *Niên giám thống kê tỉnh Đồng Tháp*.
4. Hair, J. F., Black, W. C., Babin, B. J., & Anderson, R. E. (2010). *Multivariate data analysis (7th ed.)*. Pearson Education.
5. Hoàng Thị Mai. (2015). *Du lịch nông thôn từ lý luận đến thực tiễn*.
6. Jonathan Mitchell and Caroline Ashley. (2009). *Tourism and poverty reduction - Pathways to prosperity*. Routledge.
7. Lane. (1994). What is rural tourism? *Journal of Sustainable Tourism*. *Journal of Sustainable Tourism*.
8. Nunnally, J. C., & Bernstein, I. H. (1994). *Psychometric Theory (3rd ed.)*. McGraw-Hill. .
9. Park, J. & Kim, S. (2020). Digital transformation and rural cultural tourism: The role of smart technologies in enhancing visitor experience. . *Asia Pacific Journal of Tourism Research*, 1021–1038.
10. PLO.vn. (2024). *Chương trình OCOP tại Đồng Tháp đạt nhiều kết quả ấn tượng*. Truy cập từ: <https://plo.vn>.
11. Sharpley, R. & Jepson, D. (2019). Rural tourism: A cultural heritage perspective. *Journal of Heritage Tourism*, 211–227.
12. Sở Văn hóa Thể Thao và Du lịch Đồng Tháp. (2024). *Báo cáo tổng kết hoạt động du lịch nông thôn năm 2024*.
13. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp (2024). *Báo cáo tổng kết hoạt động du lịch nông thôn*.
14. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp. (2023). *Báo cáo hiện trạng phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2015-2022*.
15. Tháp, U. t. (2020). *Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 10/3/2020 về phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến 2030*.
16. Tháp, U. t. (2024). *Kế hoạch số 145/KH-UBND triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2024*.
17. Tháp, U. t. (n.d.). *Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 21/10/2020 về thực hiện chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp 2020*.
18. Tổng cục Du lịch Việt Nam. (2019). *Hướng dẫn phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn giai đoạn 2021 - 2025*.
19. UNWTO. (2004). *Indicators of Sustainable Development for Tourism Destinations*. Madrid:: World Tourism Organization.
20. Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp. (2020). *Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày về phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2020–2025, định hướng đến năm 2030*.
21. Yang, L., Li, Z., & Chen, X. (n.d.). Integrating agriculture and tourism for rural revitalization: Evidence from eco-village models in China. . *Tourism Management Perspectives*, 43, 100978.